

# CHƯƠNG I

## CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

### I. CƠ SỞ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

#### 1. Cơ sở khách quan

##### *a. Bối cảnh LS hình thành TT HCM*

##### **\* Bối cảnh LS Việt Nam cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20**

- Chính quyền triều Nguyễn đã từng bước khuất phục trước cuộc xâm lược của TD Pháp, lần lượt ký kết các hiệp ước đầu hàng, thừa nhận nền bảo hộ của TD Pháp trên toàn cõi VN.

- Cuộc khai thác của Pháp khiến cho XH nước ta có sự biến chuyển và phân hóa, giai cấp công nhân, tầng lớp tiểu tư sản và tư sản bắt đầu xuất hiện tạo ra những tiền đề bên trong cho phong trào yêu nước, giải phóng dân tộc VN đầu TK 20.

- Ảnh hưởng của các “tân văn”, “tân thư”, “tân báo” và trào lưu cải cách ở Nhật Bản, Trung Quốc tràn vào Việt Nam, trào lưu yêu nước chuyển dần sang xu hướng tiểu tư sản.

- Các sĩ phu Nho học có tư tưởng tiến bộ, tức thời, tiêu biểu như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh đã cố gắng tổ chức và vận động cuộc đấu tranh yêu nước chống Pháp mục tiêu và phương pháp mới, nhưng tất cả đều lâm vào thất bại.

⇒ Phong trào yêu nước của nhân dân ta muốn giành được thắng lợi, phải đi theo một con đường mới.

##### **\* Bối cảnh thời đại (quốc tế)**

- CNTB từ giai đoạn cạnh tranh tự do chuyển sang giai đoạn độc quyền xác lập quyền thống trị của chúng trên phạm vi toàn thế giới. CNDQ đã trở thành kẻ thù chung của các dân tộc thuộc địa.

- Nhiều cuộc đấu tranh sôi nổi của công nhân các nước tư bản diễn ra, đỉnh cao là Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917, đã làm “thức tỉnh các dân tộc châu Á”, lật đổ nhà nước tư sản, thiết lập Chính quyền Xô Viết mở ra một thời kỳ mới trong lịch sử loài người.

- Từ sau Cách mạng Tháng Mười Nga, với sự ra đời của Quốc tế Cộng sản (3-1919), phong trào công nhân trong các nước TBCN phương Tây và phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa phương Đông càng có quan hệ mật thiết với nhau hơn trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù là CNDQ.

##### *b. Những tiền đề tư tưởng - lý luận*

##### **\* Giá trị truyền thống dân tộc**

Lịch sử dựng nước và giữ nước lâu đời đã hình thành nên những giá trị truyền thống hết sức đặc sắc và cao quý của dân tộc Việt Nam, trở thành tiền đề tư tưởng - lý luận xuất phát hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Đó là truyền thống yêu nước, kiên cường bất khuất, là tinh thần tương thân tương ái, lòng nhân nghĩa, ý thức cố kết cộng đồng, ý chí vươn lên, vượt qua mọi khó khăn thử thách, thông minh, sáng tạo, quý trọng hiền tài...

- Trong các giá trị đó, chủ nghĩa yêu nước truyền thống là tư tưởng, tình cảm cao quý thiêng liêng nhất, là cội nguồn của trí tuệ sáng tạo và lòng dũng cảm của người VN, cũng là chuẩn mực đạo đức cơ bản của XH. Chủ nghĩa yêu nước sẽ biến thành lực lượng vật chất thực sự khi nó ăn sâu vào tiềm thức, vào ý chí và hành động của mỗi con người. Chính chủ nghĩa yêu nước đã thúc giục Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước.

### **\* Tinh hoa văn hóa nhân loại**

Kết hợp các giá trị truyền thống của văn hóa phương Đông với các thành tựu hiện đại của văn minh phương Tây - chính là nét đặc sắc trong quá trình hình thành nhân cách và văn hóa Hồ Chí Minh.

- *Tinh hoa văn hóa phương Đông:*

+ Nho giáo: Hồ Chí Minh đã tiếp thu những mặt tích cực của Nho giáo, đó là: triết lý hành động, tư tưởng nhập thế, hành động giúp đời, ước vọng về một XH bình trị, hòa mục, triết lý nhân sinh, tu nhân dưỡng tính, đề cao văn hóa lễ giáo, tạo ra truyền thống hiếu học.

+ Phật giáo: Hồ Chí Minh tiếp thu và chịu ảnh hưởng sâu sắc các tư tưởng vị tha, từ bi bác ái, cứu khổ cứu nạn, thương người, nếp sống có đạo đức, trong sạch, giản dị, chăm lo làm điều thiện; tinh thần bình đẳng, chống phân biệt đẳng cấp; đề cao lao động, chống lười biếng; chủ trương sống không xa lánh đời mà gắn bó với nhân dân, tham gia vào cuộc đấu tranh chống kẻ thù của dân tộc.

+ Chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn, thấy trong đó “những điều thích hợp với điều kiện của nước ta”, đó là: dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc.

- *Tinh hoa văn hóa Phương Tây:*

+ Hồ Chí Minh nghiên cứu tiếp thu ảnh hưởng của nền văn hóa dân chủ và cách mạng phương Tây (văn hóa Pháp, tìm hiểu các cuộc CM ở Pháp và Mỹ).

+ Tiếp thu các giá trị của bản *Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền* của Đại Cách mạng Pháp; các giá trị về quyền sống, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc của bản *Tuyên ngôn độc lập* ở Mỹ năm 1776.

### **\* Chủ nghĩa Mác-Lênin**

- Chủ nghĩa Mác-Lênin là cơ sở thế giới quan và phương pháp luận của TT HCM.

- Hồ Chí Minh tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin trên nền tảng những tri thức văn hóa tinh túy được chắt lọc, hấp thụ và một vốn chính trị, vốn hiểu biết phong phú, được tích lũy qua thực tiễn hoạt động vì mục tiêu cứu nước và giải phóng dân tộc.

- Hồ Chí Minh tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin một cách chọn lọc, theo phương pháp macxit, nắm lấy cái tinh thần, cái bản chất. Vận dụng lập trường, quan điểm, phương pháp biện chứng của chủ nghĩa Mác-Lênin để giải quyết những vấn đề thực tiễn của CMVN, chứ không đi tìm những kết luận có sẵn trong sách vở.

*“Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là chủ nghĩa Lenin”*

## **2. Nhân tố chủ quan**

- *Khả năng tư duy và trí tuệ Hồ Chí Minh:*

+ Hồ Chí Minh đã không ngừng quan sát, nhận xét thực tiễn, làm phong phú thêm hiểu biết của mình, hình thành những cơ sở quan trọng để tạo dựng nên những thành công trong lĩnh vực hoạt động lý luận.

+ Hồ Chí Minh đã khám phá các quy luật vận động xã hội... để khái quát thành lý luận, đem lý luận chỉ đạo thực tiễn và được kiểm nghiệm trong thực tiễn. Nhờ vậy mà lý luận của Hồ Chí Minh mang giá trị khách quan, cách mạng và khoa học.

- *Phẩm chất đạo đức và năng lực hoạt động thực tiễn:*

+ Thể hiện ở tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, đầu óc có phê phán, tinh tường, sáng suốt trong việc nhận xét, đánh giá các sự vật, sự việc xung quanh.

+ Bản lĩnh kiên định, luôn tin vào nhân dân, khiêm tốn, giản dị, ham học hỏi; nhạy bén với cái mới, có phương pháp biện chứng, có đầu óc thực tiễn.

+ Sự khổ công học tập để chiếm lĩnh đỉnh cao tri thức nhân loại, tâm hồn của một nhà yêu nước chân chính, một chiến sĩ cộng sản nhiệt thành cách mạng, một trái tim yêu nước, thương dân, sẵn sàng chịu đựng hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, hạnh phúc của nhân dân.

Chính vì thế, Hồ Chí Minh đã khám phá ra lý luận cách mạng thuộc địa trong thời đại mới, xây dựng một hệ thống quan điểm lý luận toàn diện, sâu sắc về cách mạng Việt Nam, kiên trì chân lý và định ra các quyết sách đúng đắn, sáng tạo để đưa cách mạng đến thắng lợi.

*Tóm lại:* TT HCM là sản phẩm tổng hòa của những điều kiện khách quan và chủ quan, của truyền thống văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại. Cùng với thực tiễn dân tộc và thời đại được Hồ Chí Minh tổng kết, chuyển hóa sắc sảo, tinh tế với một phương pháp khoa học, biện chứng, TT HCM đã trở thành tư tưởng Việt Nam hiện đại.

## **II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TT HCM**

## **1. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng cứu nước**

- Từ nhỏ, Nguyễn Sinh Cung chịu ảnh hưởng tư tưởng thân dân, lấy dân làm hậu thuẫn cho mọi cuộc cải cách của cụ thân sinh Nguyễn Sinh Sắc; chịu ảnh hưởng đức tính nhân hậu, đảm đang, sống chan hòa với mọi người của mẹ là bà Hoàng Thị Loan; lòng yêu nước, thương nòi trong mối quan hệ và sự tác động của ba chị em của Người; ảnh hưởng của truyền thống văn hóa, giàu lao động, chống ngoại xâm của quê hương Nghệ-Tĩnh; tấm gương của các lãnh tụ yêu nước, của các anh hùng, liệt sĩ của quê hương...

- Từ thuở thiếu thời, Nguyễn Tất Thành đã chứng kiến cuộc sống nghèo khổ, bị áp bức, bóc lột đến cùng cực của đồng bào mình cùng với thái độ uơ hèn của bọn phong kiến Nam triều thêm đó là sự thất bại của các nhà yêu nước tiền bối và đương thời. Tất cả điều đó đã thôi thúc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm một con đường mới để cứu nước, cứu dân.

- Cùng với việc phê phán hành động cầu viện Nhật và ý tưởng “ỷ Pháp cầu tiến”, Nguyễn Tất Thành đã tự định ra cho mình một hướng đi mới là phải đi ra nước Pháp và các nước khác.

## **2. Thời kỳ 1911 – 1920: Tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc**

- Trong thời gian này Nguyễn Ái Quốc đã đi qua nhiều nước, Người xúc động trước cảnh khổ cực, bị áp bức của những người dân lao động. Người nhận thấy, ở đâu nhân dân cũng mong muốn thoát khỏi ách áp bức, bóc lột.

- Từ sự đồng cảm với những người đồng cảnh ngộ trên toàn thế giới, Người đã nảy sinh ý thức về sự cần thiết phải đoàn kết những người bị áp bức để đấu tranh cho nguyện vọng và quyền lợi chung.

- 1919, Nguyễn Ái Quốc gửi bản Yêu sách của nhân dân An Nam tới Hội nghị Vécxây đòi chính phủ Pháp thừa nhận các quyền tự do, dân chủ và bình đẳng của nhân dân VN.

- Tháng 7/1920, Nguyễn Ái Quốc đọc được “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của Lênin, Người đã “cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng... vui mừng đến phát khóc”. Chính luận cương đã giải đáp cho Nguyễn Ái Quốc con đường giành độc lập cho dân tộc và tự do cho đồng bào.

## **3. Thời kỳ 1921 – 1930: Hình thành cơ bản tư tưởng về CMVN**

- Nguyễn Ái Quốc viết nhiều bài tố cáo chủ nghĩa thực dân, đề cập mối quan hệ mật thiết giữa cách mạng thuộc địa và CMVS ở chính quốc, khẳng định CM GPDT thuộc địa là một bộ phận của CMVS thế giới.

- Các tác phẩm như: Bản án chế độ thực dân Pháp (1925), Đường cách mệnh (1927), Cương lĩnh đầu tiên của Đảng (1930) chứa đựng nhiều nội dung căn bản sau:

+ Bản chất của chủ nghĩa thực dân (CNTD) là “ăn cướp” và “giết người” và CNTD là kẻ thù chung của các dân tộc thuộc địa, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới.

- + CM GPDT trong mọi thời đại mới phải đi theo con đường cách mạng vô sản và là 1 bộ phận của CMTG.
- + CM GPDT ở thuộc địa và CMVS ở chính quốc có mối quan hệ khăng khít với nhau nhưng không phụ thuộc vào nhau. CM GPDT có thể bùng nổ và giành thắng lợi trước CMVS ở chính quốc.
- + CM thuộc địa trước hết là một cuộc dân tộc cách mạng, đánh đuổi bọn ngoại xâm, giành độc lập, tự do.
- + Ở một nước nông nghiệp lạc hậu, nông dân là lực lượng đông đảo trong xã hội, vì vậy CM GPDT muốn thắng lợi phải thu phục, lôi kéo được nông dân đi theo, xây dựng khối công nông liên minh làm động lực cho CM.
- + CM muốn thắng lợi trước hết phải có sự lãnh đạo của ĐCS.
- + CM là sự nghiệp của quần chúng nhân dân do đó cần quy tụ, tập hợp quần chúng tham gia vào cách mạng.

#### **4. Thời kỳ 1930 – 1945: Vượt qua thử thách, kiên trì giữ vững lập trường cách mạng**

- Vào cuối những năm 20, đầu những năm 30 của thế kỷ XX, Quốc tế Cộng sản bị chi phối nặng bởi khuynh hướng “tả”. Khuynh hướng này trực tiếp ảnh hưởng đến phong trào CMVN.
- Trên cơ sở đó, Nguyễn Ái Quốc vẫn kiên trì bảo vệ quan điểm của mình về vấn đề dân tộc và vấn đề giải phóng dân tộc. Với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám 1945 và sự ra đời của nước VN Dân chủ Cộng hòa đã thể hiện sự thắng lợi của tư tưởng độc lập dân tộc gắn liền với CNXH của Hồ Chí Minh.

#### **5. Thời kỳ 1945 – 1969: TT HCM tiếp tục phát triển, hoàn thiện**

### **III. GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

#### **1. TT HCM soi sáng con đường giải phóng và phát triển dân tộc**

##### ***a. Tài sản tinh thần vô giá của dân tộc Việt Nam***

TT HCM là sản phẩm của dân tộc và thời đại, nó trường tồn, bất diệt, là tài sản vô giá của dân tộc ta.

- TT HCM đã tiếp thu, kế thừa những giá trị, tinh hoa văn hóa, tư tưởng “vĩnh cửu” của loài người, trong đó chủ yếu là chủ nghĩa Mác-Lênin bên cạnh đó còn đáp ứng nhiều vấn đề, của thời đại của sự nghiệp CMVN và thế giới.

- Tính sáng tạo:

+ Tính sáng tạo của TT HCM được thể hiện ở chỗ: trung thành với những nguyên lý phổ biến của chủ nghĩa Mác-Lênin, đồng thời khi nghiên cứu, vận dụng những nguyên lý đó, Hồ Chí Minh đã mạnh dạn loại bỏ những gì không thích hợp với điều kiện cụ thể của nước ta, dám đề xuất những vấn đề mới do thực tiễn đặt ra và giải quyết một cách linh hoạt, khoa học, hiệu quả.

+ TT HCM đã được kiểm nghiệm trong thực tiễn với những hoạt động cách mạng của Người. Nét đặc sắc trong TT HCM là những vấn đề xung quanh việc giải phóng dân tộc và định hướng cho sự phát triển của dân tộc.

### ***b. Nền tảng TT HCM và kim chỉ nam cho hành động của cách mạng Việt Nam***

- TT HCM soi đường cho Đảng ta và nhân dân ta trên con đường thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

- Trong bối cảnh của thế giới ngày nay, TT HCM giúp chúng ta nhận thức đúng những vấn đề lớn có liên quan đến việc bảo vệ nền độc lập dân tộc, phát triển xã hội và bảo đảm quyền con người.

- TT HCM là nền tảng vững chắc để Đảng ta vạch ra đường lối CM đúng đắn, là sợi chỉ đỏ dẫn đường cho toàn Đảng, toàn quân ta đi tới thắng lợi.

## **2. Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự phát triển thế giới**

### ***a. Phản ánh khát vọng thời đại***

- Hồ Chí Minh là nhân vật lịch sử vĩ đại, không chỉ là sản phẩm của dân tộc, của giai cấp công nhân Việt Nam mà còn là sản phẩm của thời đại, của nhân loại tiến bộ.

- Việc xác định đúng đắn những vấn đề cơ bản của CMVN trong TT HCM, trong đó có cả các vấn đề về CNXH và xây dựng của CNXH, về hòa bình, hợp tác, hữu nghị giữa các dân tộc... có giá trị to lớn về mặt lý luận và đang trở thành hiện thực của nhiều vấn đề quốc tế ngày nay.

### ***b. Tìm ra các giải pháp đấu tranh giải phóng loài người***

- Có thể nói đóng góp lớn nhất của Hồ Chí Minh đối với thời đại là từ việc xác định con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc đến việc xác định được một con đường cách mạng, một hướng đi và tiếp theo đó là một phương pháp để thức tỉnh hàng trăm triệu người bị áp bức trong các nước thuộc địa lạc hậu.

- Giá trị của TT HCM đối với thế giới còn là ở chỗ, ngay từ rất sớm, Người đã nhận thức đúng sự biến chuyển của thời đại. Trên cơ sở nắm vững đặc điểm thời đại, Hồ Chí Minh đã hoạt động không mệt mỏi để gắn CMVN với cách mạng thế giới.

- Với việc nắm bắt chính xác xu thế phát triển của thời đại, Hồ Chí Minh đã đề ra đường lối chiến lược, sách lược và phương pháp CM đúng đắn cho sự nghiệp cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam.

***c. Cổ vũ các dân tộc đấu tranh vì những mục tiêu cao cả***

- Hồ Chí Minh là vị anh hùng dân tộc vĩ đại, người thầy thiên tài của CMVN, nhà hoạt động xuất sắc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, một chiến sĩ kiên cường của phong trào GPDT trong TK 20.

- Trong lòng nhân dân thế giới, chủ tịch Hồ Chí Minh là bất diệt. Bạn bè năm châu khâm phục và coi Hồ Chí Minh là “lãnh tụ của thế giới thứ ba”.